TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS-PT
Ngày 22 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thái Sơn, Ông Trần Đức Long.
- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Việt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2020/TLPT-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Lê Duy T do có kháng cáo của bị cáo Lê Duy T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Duy T,** sinh ngày 07 tháng 9 năm 2001 tại xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Thanh T và bà Nguyễn Thị Hữu M; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 22 tháng 9 năm 2019, sau đó bị tạm giam đến ngày 13 tháng 12 năm 2019 được thay thế bằng "Bảo lĩnh"; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 22 tháng 9 năm 2019, tổ công tác Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tiến hành kiểm tra nhà nghỉ Ấn Tượng tại thôn Thanh Khê, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình do bà Trương Thị H làm chủ thì phát hiện tại phòng số 104 có 07 đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Lê Duy T, Lê Kim H, Nguyễn Thanh T, Võ Anh T, Nguyễn Xuân R, Phùng Đình V và Phạm Nhật H. Lực lượng chức năng đã thu giữ 01 gói ni long bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01

chai nhựa, 01 ống nhựa và 01 ống thủy tinh uốn công, các đối tượng khai là của Lê Duy T. Tân thừa nhận vào khoảng 17 giờ ngày 22 tháng 9 năm 2019, trong lúc T và Võ Anh T ngồi uống bia trên thuyền đánh cá đang neo đậu tại khu vực Âu thuyền Cảng Gianh, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch thì Tân nói đi mua ma túy để sử dụng. Tân sang thuyền của một người tên Đ quê ở Quảng Ngãi xin số điện thoại của người bán ma túy tên C và gọi cho C hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy đá. Khoảng 15 phút sau một người đàn ông bịt khẩu trang đi xe máy hiệu Exciter tới khu vực Âu thuyền và gọi điện thoại cho T, T đi tới đưa cho người này số tiền 1.500.000 đồng và cầm lấy túi ma túy bỏ vào túi quần rồi quay lại thuyền đánh cá. Trong lúc đang tiếp tục ngồi uống bia với T thì T dùng điện thoại nhắn tin cho Phùng Đình V ở Cảng Hòn La, huyện Quảng Trạch vào chơi, V đồng ý và rủ thêm Phạm Nhật H cùng bắt taxi vào Cảng gặp T và T rồi rủ nhau đến nhà nghĩ Ấn Tượng để hát Karaoke, trước lúc đi T gặp người tên Đ mượn 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất vào người rồi cùng T, V, H đến nhà nghỉ Ấn Tượng. Trên đường đi T dùng điện thoại của T gọi rủ thêm Lê Kim H đang ở Cảng Hòn La vào Thanh Trạch hát Karaoke, Hợi rủ thêm Nguyễn Thanh T rồi cả hai bắt taxi vào Thanh Khê. Trong lúc đang hát thì Nguyễn Xuân R gọi vào điện thoại của T hỏi đang ở đâu T nghe máy và nói đang hát Karaoke ở nhà nghỉ Ấn Tượng rồi rủ R đến cùng hát. T, T, V, H và R hát đến 21 giờ cùng ngày thì T nói với T ra quầy Lễ tân thanh toán tiền hát về thuê phòng ngủ lại. Trong lúc T thanh toán tiền hát thì có Lê Kim H và Nguyễn Thanh T cũng vừa tới nên T thuê 02 phòng số 104 và 106 của nhà nghỉ Ấn Tượng với số tiền 500.000 đồng để tất cả cùng ở lại. Tất cả vào phòng 104, tại đây T lấy gói ma túy và bộ sử dụng ma túy giấu trong người ra để sử dụng, sau đó H đi tới thấy trên miệng ống thủy tinh còn sót lại một ít ma túy từ trước nên H lắp ống thủy tinh vào chai nhựa chứa nước lọc rồi lần lượt từng người sử dụng. Sau khi thấy cả nhóm sử dụng hết số ma túy còn sót lại trên miệng ống, H lấy gói ma túy của T mang tới xé ra định đổ vào miệng ống thủy tinh nhằm tiếp tục sử dụng thì bị lược lượng Công an huyện Bố Trạch kiểm tra phát hiện lập biên bản phạm pháp quả tang, bắt tạm giữ người và thu giữ toàn bộ tang vật liên quan.

Tại Kết luận giám định số 885/QĐ - PC09 ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: "Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,204g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ".

Tại kết luận giám định số 885/QĐ - PC09 ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: Không tìm thấy chất ma túy bám dính trong ống thủy tinh uốn cong, một đầu dạng hình cầu.

Gói ni long bên trong chứa 0,204 g Methamphetamine, sau giám định được niêm phong số 885/QĐ-PC 09; 01 bì thư dán kín niêm phong số 866/GĐ-PC 09, bên trong chứa 01 ống thủy tinh, 01 chai nhựa; 01 ống nhựa và 01 hộp giấy màu đen có dãy chữ SKIN FOOD, là vật chứng vụ án được tạm giữ phục vụ điều tra và xét xử.

Cáo trạng số 01/CT-VKSBT ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố bị cáo Lê Duy T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma

túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bản án số 02/2020/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch quyết định tuyên bố bị cáo Lê Duy T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Toà án:

Xử phạt bị cáo Lê Duy T 12 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 9 năm 2019 đến ngày 13 tháng 12 năm 2019. Thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín, được niêm phong có số 885/QĐ-PC 09; "Mẫu ký hiệu A"; 01 bì thư dán kín, được niêm phong số 866/GĐ-PC 09 , "Mẫu vật sau giám định", 01 chai nhựa; 01 ống nhựa và 01 hộp giấy màu đen có dãy chữ SKIN FOOD; tuyên buộc bị cáo Lê Duy T phải nộp 200.000 đồng phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lê Duy T.

Trong hạn luật định, ngày 17 tháng 01 năm 2020, Toà án nhân dân huyện Bố Trạch nhận đơn kháng cáo của bị cáo Lê Duy T với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Duy T khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được xét giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Duy T và giữ y Bản án sơ thẩm, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Duy T 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai thừa nhận hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" của bị cáo Lê Duy T tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm; Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án bị thu giữ, Kết luận giám định khối lượng, chất ma tuý mà bị cáo đã tàng trữ trái phép, Hội đồng xét xử thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch quyết định tuyên bố bị cáo Lê Duy T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015), để xử phạt bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[1]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Duy T, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy, bị cáo Lê Duy T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,204gam chất ma tuý là Methamphetamine nên bị truy tố và xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, (tàng trữ trái phép chất ma tuý là Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam, thì bị xử phạt tù từ 01 năm đến 05 năm). Theo khối lượng, chất ma tuý mà bị cáo Lê Duy T đã tàng trữ trái phép để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng chưa kịp tổ chức sử dụng thì bị lực lượng chức năng bắt giữ, tình tiết giảm nhẹ của điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 mà bị cáo được hưởng, mức án 12 tháng tù mà Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thoả đáng, không nặng.

Theo mục đích tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo Lê Duy T, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Lê Duy T.

Bị cáo Lê Duy T kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tịch thu tiêu huỷ vật chứng vụ án; tuyên buộc bị cáo Lê Duy T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; khoản 2 các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Duy T và giữ y Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Duy T, xử phạt bị cáo **Lê Duy T 12** (mười hai) **tháng tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị bắt tạm giữ sau đó bị tạm giam từ ngày 22 tháng 9 năm 2019 đến ngày 13 tháng 12 năm 2019.

2. Bị cáo Lê Duy T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng vụ án; về tuyên buộc bị cáo Lê Duy T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (22 tháng 5 năm 2020).

Nơi nhận:
- Theo khoản 2 Điều 262 Bộ luật TTHS;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Vụ GĐKT 1 TAND TC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VP TAQB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Việt